

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày: 06.3.2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hoàng Hân. Nơi công tác: Đoàn thanh niên phường Vĩnh Thanh, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà Chung Kim Sang. Nơi công tác: Chi Hội người cao tuổi khu phố 5, phường Vĩnh Bảo, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Nguyên Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hữu Nh, sinh ngày 22/11/2005 (Đến ngày phạm tội thì bị cáo có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm); Nơi sinh: thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 11, khu phố P K, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu B và bà Quách Thị T; Vợ, con: Chưa có; Em ruột: 02 người, sinh năm 2010 và sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

\* *Người bị hại:* Tô Yến N, sinh năm 2007. Địa chỉ: L4-Căn 1, đường T Q K, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

*Người đại diện cho Tô Yến N:* Tô Đức C, sinh năm 1979. Địa chỉ: L4-Căn 1, đường T Q K, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1967 (đã chết); Địa chỉ: Số 35/149, đường T P, phường C Đ, quận N Q, thành phố Hải Phòng.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Minh H:* Anh Hoàng D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 04A/6 T C, phường V N, quận L C, thành phố Hải Phòng. (Là con bà H). (Vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của anh Hoàng D:* Ông Tô Văn C, sinh năm 1955; Địa chỉ: L4-Căn 1, đường T Q K, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/5/2022). (Vắng mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quách Thị T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 11, khu phố P K, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

\* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu Nh:* Luật sư Nguyễn Trần Thụy Quyên - Văn phòng Luật sư Thụy Quyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang cử). (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ 25 phút ngày 08/5/2022, Trần Hữu Nh, sinh ngày 22/11/2005, sau khi đã sử dụng rượu, bia tại nhà của ông Dương V (tên thường gọi là Tr) ở ấp T Y, xã T L, huyện C T, tỉnh Kiên Giang thì Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006 (xe của mẹ ruột Nhân tên là Quách Thị T) chạy đến hẻm 986, đường N T T, phường A H, thành phố R G để rước hai người bạn tên A và H là bạn bè quen biết bên ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi ở phía sau lưu thông trên đường N T T theo hướng từ Rạch Sỏi đi R G đến ngã ba đường N T T - đường B T thuộc phường V L, thành phố R G thì Nh chuyển hướng sang trái lưu thông đi vào làn đường ngược chiều (làn đường một chiều chỉ dành cho xe lưu thông từ hướng R G đi Rạch Sỏi) trên đường N T T, phường V L để tiếp tục đi về hướng R G (đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định). Khi xe của Nh đi ngược chiều đến trước số nhà 516, đường N T T, phường V L, thành phố R G thì đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 68C1 - 680.28 do bà Nguyễn Thị Minh H trực tiếp điều khiển, phía sau chở theo Tô Yến N, sinh năm 2007 đang lưu thông trên đường N T T theo hướng R G đi Rạch Sỏi (đi đúng làn đường, phần đường theo quy định) làm cho bà H và N bị té ngã xuống đường thì được người dân xung quanh đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để cấp cứu và điều trị. Đến ngày 12/5/2022 thì bà Nguyễn Thị Minh H tử vong tại Bệnh viện do chấn thương sọ não, còn Tô Yến N bị thương tích ở khớp gối chân bên trái.

Qua điều tra đã xác định nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn là do Trần Hữu Nh điều khiển xe mô tô chưa có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T2-4006 có dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup>, vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21; có sử dụng rượu, bia trong hơi thở có nồng độ còn là 0,476mg/L (mức quy định không được vượt quá 0,25mg/1 lít khí thở), vi phạm quy định tại điểm c khoản 6 Điều 6; điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định, vi phạm điểm 1 khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đồng thời, Nh điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường phân đường quy định, vi phạm tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả làm cho bà Nguyễn Thị Minh H chấn thương sọ não tử vong và gây thương tích cho Tô Yến N.

Ngày 19/10/2022, Trần Hữu Nh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Trong quá trình điều tra và truy tố, Trần Hữu Nh đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

\* *Vật chứng thu được*: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006, nhãn hiệu Suzuki Smash, màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68C1 - 680.28, nhãn hiệu Vission, màu đỏ, đã qua sử dụng.

\* *Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số*: 425/KL-KTHS, ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang, kết luận về nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Minh H như sau:

**1. Các kết quả chính:**

- Trên người nạn nhân có nhiều vết sây sát, rách da và bầm tụ máu rải rác.
- Bầm tím hốc mắt hai bên.
- Tụ máu dưới da gần toàn bộ vùng đầu.
- Tụ máu dưới màng nhện bán cầu đại não hai bên.
- Nứt xương hộp sọ vùng chẩm phải dài 16cm.
- Bệnh án Ngoại khoa của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang. Với chẩn đoán: Chấn thương sọ não nặng gây dập xuất huyết não rải rác hai bên bán cầu, xuất huyết khoang dưới nhện, khai do tai nạn giao thông.

**2. Nguyên nhân chết:** Do chấn thương sọ não.

\* *Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số*: 446/TgT, ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Tô Yến N như sau:

**1. Các kết quả chính:**

- Chấn thương thấu khớp gối trái, đứt gân cơ tứ đầu đùi trái, đã được phẫu thuật khâu bao khớp, hiện tại còn sẹo phần mềm vùng gối trái và cứng khớp gối trái.

- Gãy xương chính mũi, xương không di lệch.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 29% (hai mươi chín phần trăm).

\* *Tại bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 434/ĐT*, ngày 21/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Tại thời điểm ngày 08/5/2022, Trần Hữu Nh có độ tuổi là: Từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm.

*Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSRG ngày 13/12/2022* Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Hữu Nh về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65, 90, 91 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Nh mức án 03 năm tù cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\* *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 171, ngày 14/11/2022 trao trả lại một xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006, số máy: E432-VN11567, số khung: SBE49L030111567, nhãn hiệu SUZUKI, loại số SMASH, màu sơn đỏ; một xe mô tô biển kiểm soát 68C1-680.28, số máy: JK03E6054764, số khung: RLHJK0316MZ342511, nhãn hiệu HONDA, loại số VISION, màu đỏ- đen- nâu, cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp, đề nghị HĐXX ghi nhận.

\* *Về trách nhiệm dân sự:*

- Đại diện gia đình bị hại Nguyễn Thị Minh H là ông Hoàng D (con ruột của bị hại) và bị cáo Trần Hữu Nh đã tự thỏa thuận bồi thường tổng chi phí điều trị bệnh, mai táng phí với số tiền là 119.000.000 đồng (một trăm mười chín triệu đồng) và thỏa thuận bồi thường xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại số VISION, biển kiểm soát 68C1-680.28 với số tiền 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng). Bị cáo Nh đã bồi thường xong toàn bộ số tiền trên theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại. Ông D có đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác, đề nghị HĐXX miễn xét.

- Đối với người bị hại Tô Yến N không có yêu cầu Trần Hữu Nh phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và cũng không có yêu cầu gì khác, đề nghị HĐXX miễn xét.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố, bị cáo không có ý kiến gì khác. Về phần trách nhiệm

dân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại. Về trách nhiệm hình sự, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Quách Thị T trình bày:* Bà T là mẹ ruột của bị cáo Nh. Xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006 là do bà T mua lại từ người khác, chưa làm thủ tục sang tên. Vào ngày 08/5/2022, Nh tự lấy xe đi rượt bạn, sau đó xảy ra tai nạn, bà và gia đình không hay biết. Quá trình điều tra bà T đã nhận lại xe và đã tự sửa chữa xong. Về trách nhiệm dân sự, sau khi xảy ra tai nạn thì vợ chồng bà đã thay mặt Trần Hữu Nh bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại số tiền là 119.000.000 đồng và 33.000.000 đồng tiền sửa xe mô tô biển kiểm soát 68C1-680.28, gia đình người hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo Nh. Bà T không có yêu cầu gì trong vụ án này, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nh.

*Quá trình điều tra truy tố, ông Tô Văn C là người đại diện cho người bị hại bà Nguyễn Thị Minh H thể hiện quan điểm:* Sau khi xảy ra tai nạn thì phía gia đình bị cáo Nh và con của người bị hại là Hoàng D đã tự thỏa thuận, thống nhất được với nhau về mức bồi thường thiệt hại số tiền là 119.000.000 đồng và 33.000.000 đồng tiền sửa xe mô tô biển kiểm soát 68C1-680.28, gia đình Trần Hữu Nh đã bồi thường xong. Do đó, phía người bị hại không có yêu cầu gì khác và đã có đơn bãi nại cho Trần Hữu Nh.

*Quá trình điều tra, truy tố ông Tô Đức C là người đại diện cho người bị hại Tô Yên N xác nhận phía người bị hại Tô Yên N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và cũng không có yêu cầu gì khác.*

*Luật sư Nguyễn Trần Thụy Quyên – Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu Nh trình bày ý kiến và quan điểm bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G về tội danh và mức hình phạt áp dụng là phạt tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ, ngoài các tình tiết mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị HĐXX xem xét thêm tình tiết bị cáo có ông Nội là người có công với cách mạng, có huy chương kháng chiến hạng Nhì; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 để quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo nhưng thấp hơn mức hình phạt tù 03 năm mà Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo Nh trình bày: Bị cáo xin lỗi người bị hại và gia đình người bị hại, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

*[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo Nh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 25 phút ngày 08/5/2022, Trần Hữu Nh trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006 có dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup>, chở hai người tên A và H (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch), trong tình trạng đã có sử dụng rượu, bia trong người, có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,476mg/L và không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định lưu thông đi vào làn đường ngược chiều từ hướng Rạch Sỏi đi R G (làn đường một chiều chỉ dành cho xe lưu thông từ hướng R G đi Rạch Sỏi) trên đường N T T, phường V L, thành phố R G. Khi đến trước số nhà 516, đường N T T, phường V L, thành phố R G thì Nh đã dừng vào xe mô tô biển kiểm soát 68C1 - 680.28 do bà Nguyễn Thị Minh H trực tiếp điều khiển, phía sau chở theo Tô Yến N làm cho bà H và Nhi té ngã xuống đường. Hậu quả, bà H chết tại bệnh viện do chấn thương sọ não và Tô Yến N bị tổn thương cơ thể do tai nạn gây nên hiện tại thương tích là 29%. Trần Hữu Nh là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều khiển xe mô tô chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định; nồng độ cồn trong hơi thở là 0,476mg/L (mức quy định không được vượt quá 0,25mg/1 lít khí thở); điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định và chạy không đúng làn đường, phần đường quy định, đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 30 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Hữu Nh đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

*[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của Tô Yến N; xâm phạm đến tính mạng, dẫn đến cái chết của Nguyễn Thị Minh H mà còn để lại hậu quả thương tâm, sự mất mát

không gì bù đắp cho gia đình người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo âu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người T sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác.

*[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo có nhân thân T, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của xã hội cho hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, Nh thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân T, không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Hữu Nh, HĐXX đã xem xét đầy đủ các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự, quy định về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

*[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.*

Về mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát thành phố R G đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù, cho hưởng án treo là chưa nghiêm, chưa đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung nên không được chấp nhận.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 4 Điều 260 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về các vấn đề khác:*

\* Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:* Trả lại cho chủ sở hữu Quách Thị T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006, số máy: E432-VN11567, số khung: SBE49L030111567, nhãn hiệu SUZUKI, loại số SMASH, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng. Trả lại cho đại diện người bị hại là Hoàng D 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68C1-680.28, số máy: JK03E6054764, số khung: RLHJK0316MZ342511, nhãn hiệu HONDA, loại số VISION, màu đỏ- đen- nâu, đã qua sử dụng.

Xét thấy, việc Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên đúng theo quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

\* *Về trách nhiệm dân sự:*

+ Gia đình bị cáo Trần Hữu Nh đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện người bị hại. Đại diện những người bị hại là ông Tô Văn C và ông Tô Đức C không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX miễn xét.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Nh 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chủ sở hữu Quách Thị T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68T2 - 4006, số máy: E432-VN11567, số khung: SBE49L030111567, nhãn hiệu SUZUKI, loại số SMASH, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng. Trả lại cho đại diện người bị hại là ông Hoàng D 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68C1-680.28, số máy: JK03E6054764, số khung:

RLHJK0316MZ342511, nhãn hiệu HONDA, loại số VISION, màu đỏ- đen- nâu, đã qua sử dụng. *Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.*

**4. Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình bị cáo Trần Hữu Nh đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện người bị hại. Đại diện những người bị hại là ông Tô Văn C và ông Tô Đức C không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX miễn xét.

**5. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hữu Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, Người bị hại; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Tấn Nghĩa**